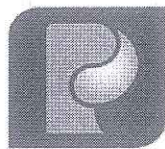


**TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ XĂNG DẦU PETROLIMEX  
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH**



**PETROLIMEX**

**TÀI LIỆU  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**TP Vinh, năm 2021.**



Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2021

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**  
**Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ PETROLIMEX Nghệ Tĩnh**

Thời gian : 8h00, ngày 19 tháng 4 năm 2021

Địa điểm : Hội trường Trung tâm đào tạo & sát hạch lái xe PTS, Công ty PTS  
Nghệ Tĩnh, số 81 đường Nghệ An - Xiêng Khoảng, xóm 13, xã Nghi Kim, thành  
phố Vinh, Nghệ An.

STT	Thời gian	Nội dung
1	07:30 – 08:00	Đón tiếp cổ đông và Đại biểu tham dự, phát tài liệu
2	08:00 – 08:05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
	08:05 – 08:10	Thông qua Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
3	08:10 – 08:15	Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu
4	08:15 – 08:20	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký Đại hội
5	08:20 – 08:25	Đề xuất và thông qua Ban kiểm phiếu Thông qua chương trình Đại hội
6	8:25– 09:50	<b>Các báo cáo, tờ trình:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;</li><li>- Báo cáo của Ban điều hành năm 2020;</li><li>- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020;</li><li>- Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020;</li><li>- Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2021;</li><li>- Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2020;</li><li>- Phương án chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2021;</li><li>- Tóm tắt BCTC kiểm toán năm 2020;</li><li>- Tờ trình về việc ký kết hợp đồng dịch vụ xăng dầu với TCTy Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex;</li><li>- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty;</li><li>- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có).</li></ul>
7	9:50-10:45	Công tác bầu cử
8	10:45 – 10:55	Thảo luận các vấn đề biểu quyết
9	10:55 – 11:05	Đại hội biểu quyết
10	11:05 – 11:10	Công bố kết quả biểu quyết
11	11:10 – 11:15	Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
12	11:15 – 11:20	Bế mạc đại hội



**QUY CHẾ TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán của Nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTX) được tổ chức và thực hiện theo quy chế sau đây:

**Điều 1. Mục đích**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh diễn ra đúng quy định.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng:** Tất cả các Đại biểu, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên PTS Nghệ Tĩnh đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh.

**Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông (Theo Điều 19 Điều lệ Công ty)**

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và



những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

#### **Điều 4. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Các cổ đông của PTX và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 25/3/2021) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông;

2. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền sau đây được gọi là “Đại biểu” khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội;

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;

4. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc không để chuông.

#### **Điều 5. Đoàn Chủ tịch**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 02 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 01 thành viên. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của PTX.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội;

b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **Điều 6. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa giới thiệu (thông qua



Ban Tổ chức Đại hội); chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);
- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
- c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
- e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

**Điều 7. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 03 thành viên do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội) và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;
- Thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định tại Quy chế này.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

**Điều 8. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;
- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

**Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề**

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải

được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng thẻ biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

## 2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết quá một lần trong tổng số ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu/Ban kiểm tra tư cách đại biểu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến, Không hợp lệ.

- Trường hợp Đại biểu hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi việc bỏ Phiếu Biểu quyết kết thúc vẫn được đăng ký đại biểu và biểu quyết với những vấn đề phát sinh sau khi Đại biểu đó đăng ký đại biểu nhưng không được phép tham gia biểu quyết những vấn đề đã được bỏ phiếu xong. Trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

- Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

## 3. Thẻ lệ biểu quyết:

- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Đối với các nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số Phiếu Biểu Quyết của tất cả Đại Biểu dự họp biểu quyết “tán thành”.

## **Điều 10. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Chủ tịch Đoàn Chủ tịch xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội.

## **Điều 11. Thi hành Quy chế**



Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này gồm 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông PTX biểu quyết thông qua.

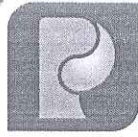


**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Công Thành**

Số: /PTSNT-BC-HĐQT

148



PETROLIMEX

Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2021

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính thưa các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty PTS Nghệ Tĩnh và các quy định pháp luật liên quan, thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, cơ cấu và thành phần nhân sự nhiệm kỳ 2016 - 2021, đề xuất một số định hướng trong năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

### I. CƠ CẤU HĐQT NHIỆM KỲ 2016 - 2021 VÀ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, đại hội đã bầu ra HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm có 05 Thành viên:

1. Ông Phạm Đức Thắng, Chủ tịch HĐQT
2. Ông Hoàng Công Thành, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
3. Ông Nguyễn Thanh Hải, Thành viên HĐQT
4. Ông Mạnh Xuân Hùng, Thành viên HĐQT
5. Ông Trần Trung Thành, Thành viên HĐQT

Tháng 10 năm 2016, Ông Trần Trung Thành xin từ nhiệm Thành viên HĐQT theo nguyện vọng cá nhân. Tại ĐHĐCĐ thường niên 2017, đại hội đã bầu Ông Đào Ngọc Tiên, Kế toán trưởng Công ty làm Thành viên HĐQT.

ĐHĐCĐ thường niên 2018 đã thông qua việc thay đổi thành viên HĐQT Công ty, theo đó Ông Phạm Đức Thắng, Tổng Giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, chủ tịch HĐQT Công ty và Ông Nguyễn Thanh Hải, Thành viên HĐQT thôi tham gia HĐQT Công ty. Đại hội đã bầu Ông Hoàng Văn Tuyên, Kế toán trưởng Tổng Công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex (PTC) làm Thành viên HĐQT không điều hành; Ông Võ Anh Tuấn, Phó Giám đốc Công ty Xăng dầu Nghệ An làm Thành viên HĐQT độc lập. Tại phiên họp thứ Nhất của HĐQT năm 2018, HĐQT đã bầu Ông Hoàng Công Thành, Trưởng Nhóm đại diện phần vốn của PTC tại PTS Nghệ Tĩnh, Giám đốc Công ty làm Chủ tịch HĐQT Công ty.

Thực hiện quy định về quản trị Công ty đại chúng, ngày 01/10/2020, HĐQT đã bầu Ông Mạnh Xuân Hùng, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty giữ chức vụ Giám đốc



Công ty. Ông Hoàng Công Thành thôi không kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Công ty để giữ chức vụ Trưởng Nhóm đại diện phần vốn của PTC tại PTS Nghệ Tĩnh, Chủ tịch HĐQT Công ty.

Như vậy, HĐQT Công ty PTS Nghệ Tĩnh tại thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ năm 2021 gồm có 05 Thành viên:

1. Ông Hoàng Công Thành, Chủ tịch HĐQT Công ty
2. Ông Mạnh Xuân Hùng, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
3. Ông Võ Anh Tuấn, Thành viên HĐQT độc lập
4. Ông Hoàng Văn Tuyển, Thành viên HĐQT không điều hành
5. Ông Đào Ngọc Tiên, Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng.

Những kết quả đạt được của HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021:

1. Định hướng chiến lược để Ban Điều hành tổ chức hoạt động SXKD theo đúng các chỉ tiêu mà các kỳ ĐHĐCĐ thường niên thông qua bằng Nghị quyết, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, cổ tức cho cổ đông đạt và vượt kế hoạch.

2. Xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược đầu tư hiệu quả, đã tập trung nguồn lực để đầu tư mở rộng mảng lưới CHXD thuộc sở hữu của Công ty, từ đó không ngừng nâng cao sản lượng bán lẻ và hiệu quả kinh doanh xăng dầu.

3. Đầu tư nâng cấp Trung tâm đào tạo lái xe PTS thành Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe, qua đó khiến cho sản lượng khai thác học viên và hiệu quả kinh doanh tăng mạnh, góp phần quan trọng vào lợi nhuận hợp nhất của Công ty.

4. Định hướng, chỉ đạo để Ban Điều hành triển khai thành công các lĩnh vực kinh doanh mới có tỷ suất lợi nhuận cao: vận tải Nhiên liệu Bay, liên kết với Công ty Cổ phần Nhiên liệu Bay Petrolimex để xây dựng Kho nhiên liệu Bay tại Công ty.

5. Có định hướng nhất quán trong việc nâng cao chất lượng nguồn lực con người, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chủ chốt, coi đây là hạt nhân trung tâm để xây dựng doanh nghiệp phát triển ngày càng bền vững hơn.

6. Thực hiện công tác quản trị doanh nghiệp theo hướng tiên tiến, hiện đại, bước đầu tiếp cận với phương thức quản trị trực tuyến khi đại dịch Covid - 19 tác động sâu sắc đến hoạt động SXKD của cộng đồng doanh nghiệp.

7. Đảm bảo tối đa quyền lợi cho cổ đông và người lao động, thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán hiện hành.

Trên cơ sở những định hướng, hoạch định về chiến lược SXKD trung và dài hạn, HĐQT đã chỉ đạo toàn diện hoạt động SXKD toàn Công ty giai đoạn 2016 - 2021, mang lại những kết quả cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt: 37.290 triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức đạt: 54%, trung bình đạt 10,8%/năm
- Bổ sung vào quỹ khen thưởng, phúc lợi số tiền: 2.334 triệu đồng

- Bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển, dự phòng tài chính số tiền: 4.458 triệu đồng
- Tổng giá trị đầu tư đạt 182.060 triệu đồng, trong đó:
  - + Đầu tư xây dựng mới 08 CHXD thuộc sở hữu của Công ty
  - + Thuê 02 CHXD
  - + Đầu tư mới 25 phương tiện vận tải
  - + Thực hiện đầu tư nâng cấp Trung tâm đào tạo lái xe PTS lên Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe
  - + Đầu tư nâng cấp hệ thống nhận diện thương hiệu các CHXD theo chuẩn của Tập đoàn, qua đó nâng cao sản lượng bán lẻ.
- Thực hiện 02 đợt nâng vốn Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:
  - + Năm 2016: nâng vốn Điều lệ từ 23 tỷ đồng lên 34,5 tỷ đồng
  - + Năm 2018: nâng vốn Điều lệ từ 34,5 tỷ đồng 58.476.850.000 đồng.

## **II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2020**

Năm 2020, đại dịch Covid - 19 đã thay đổi toàn diện bức tranh nền kinh tế - xã hội toàn cầu nói chung và Công ty PTS Nghệ Tĩnh nói riêng, Hội đồng quản trị đã điều chỉnh linh hoạt các mục tiêu, định hướng, tạo điều kiện để Ban Điều hành triển khai các giải pháp nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh theo đúng kế hoạch được ĐHCĐ 2020 thông qua, đảm bảo việc làm cho người lao động.

## **III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**

Với việc kiên trì những mục tiêu và giải pháp đề ra từ đầu năm, thực hiện điều hành hoạt động SXKD một cách linh hoạt, thích ứng kịp thời với điều kiện thị trường và tác động của đại dịch, Công ty PTS Nghệ Tĩnh đã đạt được những kết quả tương đối khả quan, đặc biệt là hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua bằng Nghị quyết ngày 23/6/2020.

### **3.1. Về nhân sự HĐQT:**

Hội đồng quản trị Công ty PTS Nghệ Tĩnh tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 có 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên Hội đồng quản trị điều hành, 01 thành viên HĐQT không điều hành và 01 thành viên HĐQT độc lập, danh sách cụ thể như sau:

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>
1	Ông Hoàng Công Thành	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
3	Ông Đào Ngọc Tiến	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng
4	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập
5	Ông Hoàng Văn Tuyền	Thành viên HĐQT

### **3.2. Về tổ chức các cuộc họp của HĐQT:**

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.



Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên dự họp tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ thành viên HĐQT tham dự các phiên họp định kỳ năm 2020 như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Ông Hoàng Công Thành	Chủ tịch HĐQT	04	100%
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	04	100%
3	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	04	100%
4	Ông Đào Ngọc Tiến	Thành viên HĐQT	04	100%
5	Ông Hoàng Văn Tuyến	Thành viên HĐQT	04	100%

### 3.3. Đánh giá về các mặt hoạt động của HĐQT năm 2020:

- Phân phối lợi nhuận năm 2020: Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng nội dung của Nghị quyết đại hội;

- Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT năm 2020: Trong năm, HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT số tiền là 1.244.334.000 đồng, thực hiện theo đúng nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020;

- Tổ chức 02 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa các phiên họp;

- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng Công ty dịch vụ Xăng dầu Petrolimex;

- Ban hành các Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ, Nghị quyết về các vấn đề lấy ý kiến các Thành viên HĐQT;

- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Doanh nghiệp theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Thực hiện chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được Điều lệ Công ty quy định.

### 3.4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Căn cứ Điều lệ và Quy chế Quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban Điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT trong năm 2020 như sau:

#### • Phương thức giám sát:

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời tiến hành trao đổi và chất vấn các hoạt động của Giám đốc và/hoặc thành

viên Ban Điều hành trong việc lập chiến lược, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. HĐQT cùng với Giám đốc đã thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp HĐQT để tìm ra và giải quyết khó khăn, nhằm hoàn thành các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra.

- Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Ban kiểm soát, HĐQT đã đưa ra các ý kiến đóng góp với Giám đốc và Ban Điều hành nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát và quản lý doanh nghiệp.

- HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp về các nội dung thuộc thẩm quyền để Giám đốc và Ban Điều hành có cơ sở triển khai thực hiện.

• Kết quả giám sát:

- Ban Điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng các mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của HĐQT.

- Giám đốc và các cán bộ quản lý đã hoàn thành tốt việc điều hành kinh doanh của Công ty.

- Trong quá trình điều hành, Giám đốc và Ban Điều hành Công ty đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty cũng như các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT.

3.5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	52-2020/PTX-NQ-HĐQT	7/2/2020	Nghị quyết HĐQT về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
2	111-2020/PTX-NQ-HĐQT	12/3/2020	Nghị quyết về việc thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
3	340/PTX-NQ-HĐQT	3/8/2020	Nghị quyết HĐQT về việc chia cổ tức năm 2019	100%
4	342/2020/PTSNT-NQ-HĐQT	4/8/2020	Thống nhất tách chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc đối với ông Hoàng Thành Công; Thống nhất bổ nhiệm ông Mạnh Xuân Hùng giữ chức vụ Giám đốc công ty	100%
5	359-2020/PTX-NQ-HĐQT	18/8/2020	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	100%



6	378-2020/PTX-NQ-HĐQT	7/9/2020	Nghị quyết về việc hủy triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	100%
7	388/PTSNT-QĐ-HĐQT	25/9/2020	Quyết định về việc thôi kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty	100%
8	389/PTSNT-QĐ-HĐQT	25/9/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm cán bộ	100%

#### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2020.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020:

- + Lợi nhuận trước thuế: 6.509 triệu đồng, đạt 103% kế hoạch;
- + Lợi nhuận sau thuế: 5.178 triệu đồng;
- + Tỷ lệ chia cổ tức trình Đại hội: 8%;
- + Thu nhập bình quân: 7,9 triệu đồng/người/tháng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị kinh doanh để nâng cao sản lượng kinh doanh xăng dầu;

- Quản trị tốt công nợ khách hàng trong điều kiện sản lượng bán buôn vẫn có mức tăng trưởng mạnh;

- Thực hiện tốt việc mở rộng mạng lưới bán lẻ, đã hoàn thành việc xây dựng mới 02 CHXD tại Nghệ An và Hà Tĩnh;

- Hoàn thiện các thủ tục để xây dựng sân tập lái Hưng Đông;

- Hoàn tất công tác xin cấp phép xây dựng kho Nhiên liệu Bay phía sau Văn phòng Công ty;

- Quy hoạch hệ thống phương tiện vận tải trong điều kiện thị trường vận tải Lào ngày càng co hẹp, nâng cao thị phần vận tải Nội địa. Tăng cường công tác quản trị con người và phương tiện đối với mảng kinh doanh vận tải Nhiên liệu bay, có định hướng mở rộng thị phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

#### V. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Với tinh thần trách nhiệm trước cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng HĐQT Công ty đã hoàn thành khá tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc giám sát đối với Ban Điều hành trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ cũng như các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Chính vì vậy mà các chỉ tiêu chủ yếu trong Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 đã được hoàn thành tốt, tạo điều kiện cho việc phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Đồng thời, chúng tôi cũng nhận thấy rằng mặc dù còn một số mặt chưa đạt được yêu cầu như mong muốn của từng thành viên HĐQT, của Quý cổ đông và của tập thể người lao động trong Công ty. Một số thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, phân tán nên đôi khi chưa đôn đốc sát sao công tác quản lý điều hành Công ty, tỷ lệ vốn chủ sở hữu của Công ty thấp khiến cho công tác đầu tư gặp nhiều khó khăn. Tuy vậy chúng tôi vẫn mạnh dạn báo cáo trước Quý cổ đông rằng HĐQT Công ty PTS Nghệ Tĩnh đã hoàn thành những nhiệm vụ trọng yếu mà ĐHĐCĐ năm 2020 đã giao.

## VI. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2021

Trong năm 2021, đại dịch Covid - 19 vẫn chưa thể chấm dứt, sẽ tiếp tục tác động sâu sắc đến bức tranh kinh tế toàn cầu, cơ chế kinh doanh xăng dầu và vận tải sẽ có nhiều biến động, thị trường kinh doanh vận tải Lào tiếp tục gặp nhiều khó khăn, những bất ổn về kinh tế chính trị thế giới ảnh hưởng mạnh đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2020, trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đặc điểm tình hình trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề ra định hướng cho năm 2021 như sau:

- Chỉ đạo sát sao để triển khai thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Quyết liệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; nâng cao tinh thần trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của cổ đông. Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính cơ bản năm 2021 như sau:

+ Tổng doanh thu:	1.031 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	7,95 tỷ đồng
+ Tổng giá trị đầu tư:	66,7 tỷ đồng
+ Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến):	10%.

- Mục tiêu chiến lược:

Xây dựng Công ty PTS Nghệ Tĩnh vững mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.

Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp; đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giỏi năng lực chuyên môn, năng động, sáng tạo.

- Một số giải pháp trọng tâm:

+ Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo công tác tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

+ Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.



+ Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng yêu cầu quản trị Công ty trong tình hình mới, đặc biệt là khi Công ty đã thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán tập trung.

+ Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương - thưởng đối với người lao động.

+ Thực hiện các chức năng quản lý Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty.

+ Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng chức năng và quyền hạn, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém nhằm cùng với Ban Giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển, xứng đáng với kỳ vọng của các Quý cổ đông.

Kính thưa các Quý cổ đông và Quý đại biểu!

Trên đây là báo cáo của HĐQT tổng kết hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021, chúng tôi mong muốn rằng các Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn, đưa lại hiệu quả kinh doanh và gia tăng cổ tức cho cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến các Quý vị Cổ đông, các cơ quan chức năng của tỉnh Nghệ An, Tổng Công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex cùng các đối tác, khách hàng đã tin tưởng và ủng hộ Công ty PTS Nghệ Tĩnh trong những năm qua. Chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực hết mình vì sự phát triển bền vững của Petrolimex nói chung và Công ty PTS Nghệ Tĩnh nói riêng.

Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc!

Cảm ơn và trân trọng!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Công Thành**



Số: **149**/PTSNT-BC-BGD

Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2021



PETROLIMEX

## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính thưa Quý vị cổ đông và Quý vị đại biểu!

### I. KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020

#### 1.1 Tổng quan về môi trường kinh doanh trong năm 2020

Trong năm 2020, sự bùng phát của đại dịch Covid-19 ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến hầu hết các lĩnh vực như: Vận tải, xuất nhập khẩu, du lịch, sản xuất... và đang tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường thời gian tới. Tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp. Biến đổi khí hậu gây thiên tai, lũ lụt, sạt lở, diễn ra ở nhiều nơi của Việt Nam. Trong năm 2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế ở hầu hết các quốc gia trên thế giới có sự sụt giảm lớn. Riêng Việt Nam chỉ đạt 2,8%, trong đó địa bàn Công ty PTS Nghệ Tĩnh hoạt động chính là Nghệ An tốc độ tăng trưởng chỉ đạt: 4,4%; Hà Tĩnh: 0,53%.

Công tác vận tải Lào trong năm cũng gặp nhiều khó khăn bởi tình hình tài chính của Petrolimex Lào, áp lực thiếu hụt đồng đôla. Bên cạnh đó là quy định cách ly cả người và phương tiện vận chuyên khi nhập cảnh, điều này cũng ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả vận tải của công ty trong năm 2020.

Trong năm, với việc Chính Phủ tiến hành hơn 08 lần điều chỉnh giảm giá liên tiếp với biên độ lớn, mặc dù Công ty đã cố gắng kiểm soát lượng tồn kho tối thiểu, tuy nhiên với sự điều chỉnh giảm giá với biên độ lớn đã ảnh hưởng rất nặng nề đến hiệu quả kinh doanh xăng dầu của Công ty.

Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng được sự quan tâm, hỗ trợ của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và Tổng Công ty PTC, đã tạo điều kiện cho PTS Nghệ Tĩnh hoàn thành các thủ tục vay qua công nợ với Tập đoàn và đã giải ngân từ tháng 8/2020 với lãi suất 6%/năm, tạo điều kiện để Công ty thanh toán các khoản vay dài hạn cho các ngân hàng với lãi suất cao góp phần giảm chi phí tài chính cho Công ty.

## 1.2. Những kết quả đạt được:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	Thực hiện		Tỷ lệ TH %2020 so với	
				2019	2020	2019	KH 2020
<b>I</b>	<b>Sản lượng thực hiện</b>						
1	Vận tải	m <sup>3</sup> . km	58.041.000	67.594.147	55.765.141	82%	96%
2	Xăng dầu	m <sup>3</sup>	62.600	71.036	66.547	94%	106%
+	Bán lẻ	m <sup>3</sup> . tấn	45.200	49.312	47.583	96%	105%
+	Bán buôn	”	15.800	19.865	17.267	87%	109%
+	Nội dụng	”	1.600	1.859	1.697	91%	106%
3	Dầu mỡ nhờn	Lit	127.471	134.794	131.330	97%	103%
4	Gas	Kg	560.000	664.561	561.805	85%	100%
5	Bảo hiểm	Tr. đồng	1.476	1.360	1.466	108%	99%
	<i>Bán lẻ</i>		226	200	769	385%	340%
	<i>Nội dụng</i>		1.250	1.160	697	60%	56%
6	Nước giặt	Can	750	736	4.210	572%	561%
7	Đào tạo lái xe	Học viên	9.875	11.459	10.600	93%	107%
+	Học viên hạng A1	Học viên	6.500	8.418	7.536	90%	116%
+	Học viên hạng B	Học viên	3.065	2.697	2.861	106%	93%
+	Học viên hạng C	Học viên	310	344	203	59%	65%
<b>II</b>	<b>Doanh thu hợp nhất</b>	Tr. đồng	818.900	1.306.216	930.899	71%	114%
3	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tr. đồng	6.280	9.250	6.509	70%	104%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	5.030	7.264	5.178	71%	103%
5	Tổng giá trị đầu tư	Tr. đồng	39.727	28.120	17.868	64%	45%

Nhìn chung trong năm 2020, tuy môi trường kinh doanh gặp không ít khó khăn nhưng các chỉ tiêu của Công ty đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

### 1.2.1. Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, dầu mỡ nhờn, gas, bảo hiểm, nước giặt:

- Tổng sản lượng xăng dầu năm 2020 đạt: 66.547 m<sup>3</sup>, đạt 106% kế hoạch, giảm 6% so với cùng kỳ, trong đó:

- + Bán lẻ: 47.583 m<sup>3</sup>, đạt 105% kế hoạch, giảm 4% so với cùng kỳ
- + Bán buôn: 17.267 m<sup>3</sup>, đạt 109% kế hoạch, giảm 13% so với cùng kỳ
- + Bán nội dụng: 1.697 m<sup>3</sup>, đạt 106% kế hoạch, giảm 9% so với cùng kỳ.

Sản lượng xăng dầu sáng các phương thức bán tuy vượt kế hoạch đặt ra nhưng giảm so với năm 2019, chủ yếu đến từ các nguyên nhân sau:

+ Bán lẻ giảm 4% so với cùng kỳ là do trong năm 2020, đại dịch Covid -19 diễn biến phức tạp, các nước trên thế giới cũng như Việt Nam áp dụng các biện pháp hạn



chế đi lại, cách ly... nên ảnh hưởng hầu hết đến các lĩnh vực kinh tế của Việt Nam, làm cho nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu giảm. Ngoài ra trong tháng 9, tháng 10 thời tiết các tỉnh Miền Trung diễn biến phức tạp: mưa lớn, lũ lụt, sạt lở... ảnh hưởng lớn đến nhu cầu đi lại, hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân cũng dẫn đến tiêu thụ nhiên liệu giảm sút.

+ Về sản lượng bán buôn giảm 13% so với cùng kỳ, ngoài việc ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, thì từ đầu năm 2020, Công ty cũng chủ động cắt giảm nhiều đại lý, khách hàng công nghiệp có công nợ dây dưa, hiệu quả kinh doanh không cao, điều này cũng đã kéo theo sự sụt giảm về sản lượng bán buôn, đại lý của Công ty trong năm 2020.

+ Sản lượng nội dụng giảm 9% so với cùng kỳ đến từ việc sản lượng vận tải của Công ty trong năm có sự sụt giảm lớn.

- Tổng sản lượng dầu mỡ nhờn: 131.330 lít, đạt 103% kế hoạch, giảm 3% so với cùng kỳ:

Sản lượng dầu nhờn có sự giảm sút lớn, chủ yếu do gặp phải sự cạnh tranh lớn từ nhiều hãng dầu trên địa bàn. Các cửa hàng xăng dầu chưa phát triển và mở rộng được thị trường. Trong khi cơ chế thị trường và giá bán các mặt hàng dầu nhờn của Petrolimex luôn cao hơn các hãng khác nên việc lôi kéo khách hàng gặp nhiều khó khăn.

- Sản lượng Gas đạt: 561.804 kg, đạt 100% kế hoạch, giảm 15% so với cùng kỳ. Sản lượng Gas có sự sụt giảm lớn chủ yếu đến từ các nguyên nhân:

+ Giá gas Petrolimex cao hơn nhiều so với các hãng khác trên địa bàn nên việc mở rộng phát triển khách hàng gặp khó khăn, đặc biệt là thị trường vùng nông thôn.

+ Ảnh hưởng lớn từ đại dịch và Nghị định 100/CP về phòng chống tác hại của rượu bia làm cho sản lượng là đối tượng: Nhà hàng, khách sạn giảm sút.

- Doanh thu bảo hiểm đạt 1.466 triệu đồng, đạt 99% so KH, tăng 8% so với cùng kỳ;

- Sản lượng nước giặt đạt 4.210 can, đạt 561% KH, tăng 472% so với cùng kỳ.

Lĩnh vực bảo hiểm và nước giặt có sự tăng trưởng lớn đến từ việc Công ty giao kế hoạch bán hàng và tiêu thụ đến từng lao động.

### **1.2.2 Lĩnh vực vận tải xăng dầu:**

- Tổng sản lượng vận tải năm 2020 đạt: 55.765.141 m<sup>3</sup>km, đạt 96% kế hoạch, giảm 18% so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Vận tải Lào: 12.379.966 m<sup>3</sup>km, đạt 97% KH, giảm 43% so với cùng kỳ.

+ Vận tải nội địa: 32.398.176 m<sup>3</sup>km, tăng 6% KH, tăng 2% so với cùng kỳ.

+ Vận tải thuê ngoài: 5.452.203 m<sup>3</sup>km, đạt 79% KH, tăng 16% so với cùng kỳ.

- Sản lượng vận tải Lào giảm so cùng kỳ chủ yếu do các nguyên nhân sau:

+ Sản lượng vận tải cho Công ty Petrolimex Lào: 5.580.633 m<sup>3</sup>.km, đạt 78% kế hoạch, giảm 59% so với cùng kỳ.

+ Công ty Quân Đội Lào đạt 1.168.315 m<sup>3</sup>km, đạt 59% kế hoạch và giảm 53% so với cùng kỳ.

+ Sản lượng vận tải Tổng Công ty xăng dầu Lào - Chi Nhánh Xiengkhoang đạt 5.631.018 m<sup>3</sup>km, đạt 156% kế hoạch, tăng 2% so với cùng kỳ.

Nguyên nhân giảm sút mạnh của vận chuyển tái xuất Lào do ảnh hưởng dịch Covid - 19 nên các nước có các biện pháp chống dịch dẫn đến các thủ tục qua cửa khẩu khó khăn. Có những thời điểm cấm không được thông quan. Cùng với đó, ảnh hưởng của dịch Covid - 19 làm nhu cầu tiêu thụ xăng dầu năm 2020 của nước bạn Lào giảm mạnh. Tháng 12, Công ty Quân đội Lào không có nhu cầu vận chuyển tái xuất (so với các năm khác Công ty Quân đội Lào chủ yếu tập trung vận chuyển trong quý 4, đặc biệt là tháng 12). Nhu cầu tiêu thụ sản lượng tại thị trường Vienchan của PLL giảm mạnh, chỉ đạt 46% KH, giảm 80% so với cùng kỳ (đây là thị trường mà Công ty thường xuyên vận chuyển). Ngoài ra tình hình kinh doanh của Công ty PLL còn gặp nhiều khó khăn, lượng công nợ của khách hàng còn lớn, thường xuyên chậm trả cước cho các đơn vị vận tải.

**- Sản lượng vận tải nội địa năm 2020:**

Sản lượng vận tải nội địa giảm so với cùng kỳ là do các nguyên nhân chủ yếu như sau:

+ Do ảnh hưởng chung của dịch Covid - 19 nên thị trường tiêu thụ trong nước cũng như nước ngoài đều tụt giảm.

+ Sản lượng của Công ty PTS Nghệ Tĩnh vận chuyển mặt hàng nhiên liệu Jet A-1 cho Công ty cổ phần nhiên liệu bay Petrolimex (PA) chỉ đạt 72% kế hoạch, giảm 41% so với cùng kỳ. Do ảnh hưởng của dịch Covid - 19 nên lĩnh vực hàng không giảm mạnh về tần suất bay, mặt khác đối tác cũng sử dụng thêm 03 phương tiện của Công ty Phúc An làm chia sẻ thị phần.

+ Sản lượng vận chuyển cho Công ty Xăng dầu Nghệ An đạt 6.567.916 m<sup>3</sup>km, đạt 97% KH và giảm 17% m<sup>3</sup>km so với cùng kỳ; đạt 106% m<sup>3</sup> và 117% m<sup>3</sup>km chỉ tiêu KH. Đạt được sản lượng này do năm 2020 có vận chuyển khách Xi măng Tân Thắng và tái xuất tàu biển tăng cao so với cùng kỳ. Tuy nhiên vận chuyển cho các cửa hàng bán lẻ giảm 6% m<sup>3</sup>km so với cùng kỳ, đạt 97% kế hoạch.

+ Sản lượng vận chuyển cho Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh: 7.226.405 m<sup>3</sup>km, đạt 101% kế hoạch, giảm 1% so với cùng kỳ. Trong đó khách đại lý, bán buôn: đạt 128% kế hoạch, tăng 29% so với cùng kỳ về m<sup>3</sup>km. Sản lượng khách đại lý tăng cao so với cùng kỳ do phát sinh một số khách mới như: Công ty Đức Thuận, Sơn Phú, Hữu Quyền và xi măng Nghi Sơn phát sinh nhu cầu vận chuyển tăng cao hơn so với năm trước.

+ Sản lượng vận chuyển công ty xăng dầu Thanh Hóa đạt 15.520.372 m<sup>3</sup>km, đạt 113% kế hoạch, tăng 10% so với cùng kỳ là do năm 2020 Công ty xăng dầu Thanh



Hóa lấy hàng tại kho Nghi Hương và kho Bến Thủy nhiều hơn, do thời điểm dịch Covid - 19, kho Nghi Sơn hạn chế cấp hàng.

+ Sản lượng vận chuyển Quảng bình: 225.480 m<sup>3</sup>km, đạt 57% kế hoạch, giảm 43% so với cùng kỳ. Sản lượng vận chuyển đạt thấp do khách hàng chủ yếu vận chuyển từ Đà Nẵng và Huế.

+ Vận chuyển nội bộ PTS: 2.858.003 m<sup>3</sup>km, đạt 107% kế hoạch, giảm 5% so với cùng kỳ.

### 1.2.3. Lĩnh vực đào tạo sát hạch lái xe và các lĩnh vực khác

- Số lượng học viên năm 2020 đạt 10.600 học viên, tăng 7% so với kế hoạch, giảm 7% so với cùng kỳ 2019. Trong đó:

+ Đào tạo sát hạch xe máy: Hạng A1 7.536 học viên, đạt 116% so với kế hoạch và giảm 10% so với cùng kỳ năm 2019.

+ Đào tạo sát hạch ô tô hạng B đạt 2.861 học viên trong đó: Hạng B1 1.055 học viên, hạng B2 1.811 học viên, đạt 93% kế hoạch, tăng 6% so cùng kỳ năm 2019

+ Đào tạo sát hạch xe tải hạng C đạt 203 học viên, đạt 65% so với kế hoạch và giảm 41% so với cùng kỳ năm 2019.

Công tác tuyển sinh đào tạo lái xe gặp khá nhiều thuận lợi trong năm 2020, khi số lượng hồ sơ tuyển sinh trong năm đang vượt khá lớn lưu lượng được đào tạo. Tuy nhiên trong năm 2020, công tác đào tạo và thi sát hạch cũng bị ảnh hưởng lớn, nhiều thời điểm phải dừng đào tạo do yêu cầu bắt buộc của Nhà nước trong biện pháp cách ly phòng dịch.

### 3. Kết quả kinh doanh các loại hình năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	TH 2019	TH 2020	% thực hiện so với	
						2019	KH 2020
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu, thu nhập</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>818.900</b>	<b>1.306.216</b>	<b>963.470</b>	<b>74%</b>	<b>118%</b>
<b>1</b>	<b>Doanh thu thuần bán hàng, dịch vụ</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>818.400</b>	<b>1.305.250</b>	<b>963.038</b>	<b>74%</b>	<b>118%</b>
	<b>Trong đó</b>	<b>Tr.đ</b>					
<b>a</b>	<b>Doanh thu bán hàng, dịch vụ ngoài</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>786.199</b>	<b>1.264.174</b>	<b>930.583</b>	<b>74%</b>	<b>118%</b>
1,1	Xăng dầu	Tr.đ	656.765	1.101.142	793.131	72%	121%
1,2	Dầu nhờn	Tr.đ	4.171	5.870	6.394	109%	153%
1,3	Gas	Tr.đ	11.185	15.376	12.971	84%	116%
1,4	Vận tải	Tr.đ	92.290	114.481	90.142	79%	98%
1,5	Đào tạo lái xe	Tr.đ	20.101	26.561	27.140	102%	135%
1,6	Khác	Tr.đ	1.688	744	806	108%	48%
<b>b</b>	<b>Doanh thu bán hàng, dịch vụ nội bộ</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>32.201</b>	<b>41.077</b>	<b>32.454</b>	<b>79%</b>	<b>101%</b>
<b>2</b>	<b>Doanh thu từ HĐ tài chính</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>150</b>	<b>274</b>	<b>66</b>	<b>24%</b>	<b>44%</b>
<b>3</b>	<b>Thu nhập khác</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>350</b>	<b>691</b>	<b>366</b>	<b>53%</b>	<b>105%</b>
<b>III</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>812.620</b>	<b>1.296.966</b>	<b>956.960</b>	<b>74%</b>	<b>118%</b>
1	Giá vốn	Tr.đ	734.167	1.200.289	871.329	73%	119%
2	Chi phí bán hàng	Tr.đ	47.172	57.190	53.147	93%	113%
3	Chi phí quản lý	Tr.đ	20.988	26.540	23.564	89%	112%

4	Chi phí tài chính	Tr.đ	10.043	12.725	8.803	69%	88%
5	Chi phí khác	Tr.đ	250	221	116	53%	46%
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>6.280</b>	<b>9.250</b>	<b>6.509</b>	<b>70%</b>	<b>104%</b>
4,1	Vận tải	Tr.đ	2.020	2.945	740	25%	37%
4,2	Xăng dầu	Tr.đ	1.680	2.928	1.231	42%	73%
4,3	Dầu nhờn	Tr.đ	30	62	95	155%	318%
4,4	Gas	Tr.đ	90	184	155	84%	173%
4,5	Đào tạo lái xe	Tr.đ	2.210	2.360	3.950	167%	179%
4,6	Khác	Tr.đ	250	771	337	44%	135%
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>5.030</b>	<b>7.264</b>	<b>5.178</b>	<b>71%</b>	<b>103%</b>
VI	Tỷ suất LN/vốn ĐLệ BQ	%	8,6	14,6	8,9	61%	103%
VII	Tỷ suất LN/vốn Đtr BQ của CSH	%	7,0	11,3	7,0	62%	100%
VIII	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8	10	8	80%	100%
IX	Tổng PS phải nộp NSNN	Tr.đ	6.000	6.426	9.680	151%	161%
X	Tổng quỹ lương	Tr.đ	33.660	44.364	40.098	90%	119%
X	Tổng số LĐ đến cuối kỳ báo cáo	Người	428	414	420	101%	98%
XII	Thu nhập BQ (1000đ/ng/th)	Tr.đ	6,6	8,7	8,0	91%	120%
XIII	Vốn điều lệ	Tr.đ	58.478	58.478	58.478	100%	100%
XIV	Giá trị đầu tư trong kỳ	Tr.đ	39.727	28.120	17.868	64%	45%

Lợi nhuận trước thuế năm 2020 là: 6.509 triệu đồng, giảm 2.741 triệu đồng, chỉ bằng 70% so với cùng kỳ năm 2019; đạt 104% so với kế hoạch 2020;

Lợi nhuận năm 2020 giảm là do các nguyên nhân sau:

- Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu: 1.231 triệu đồng, giảm 1.697 triệu đồng, chỉ bằng 42% so với năm 2019 do:

- Lãi gộp xăng dầu giảm 7.741 triệu so với năm 2019 trong đó:

- + Sản lượng bán buôn và bán lẻ đều giảm so với năm 2019 làm lãi gộp xăng dầu giảm 4.457 triệu so với năm 2019.

- + Chiết khấu xăng dầu giảm làm giảm lãi gộp xăng dầu 3.284 triệu đồng so với năm 2019;

- Tổng chi phí kinh doanh xăng dầu năm 2020 giảm 6.044 triệu đồng so với năm 2019 do các chi phí sau:

- + Chi phí tài chính giảm do lãi suất ngân hàng giảm làm giảm chi phí tài chính là 1.156 triệu so với năm 2019;

- + Chi phí bán hàng giảm 3.625 triệu đồng so với năm 2019 là do sản lượng giảm và do Công ty đã tiết giảm các chi phí do dịch bệnh Covid để đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty;

- + Chi phí quản lý phân bổ giảm 1.263 triệu đồng so với năm 2019 do sản lượng bán hàng giảm và tiết giảm các chi phí quản lý;

Như vậy do sản lượng bán giảm và chiết khấu xăng dầu giảm làm giảm lãi gộp, đồng thời chi phí kinh doanh giảm nhưng do lãi gộp giảm cao hơn chi phí giảm nên lợi nhuận xăng dầu năm 2020 giảm 1.697 triệu so với năm 2019;

- Lợi nhuận kinh doanh vận tải năm 2020 là 740 triệu đồng, giảm 2.205 triệu



đồng so với 2019, tức chỉ bằng 25% so với năm 2019.

- Doanh thu vận tải năm 2020 là 95.471 triệu đồng; do sản lượng vận tải giảm và đơn giá cước giảm làm doanh thu vận tải giảm 25.113 triệu đồng so với năm 2019 cụ thể:  
+ Sản lượng vận chuyển giảm làm giảm doanh thu 20.251 triệu so với năm 2019;

+ Đơn giá cước giảm làm giảm doanh thu 4.862 triệu so với năm 2019;

- Chi phí kinh doanh vận tải năm 2020 là 94.731 triệu đồng, giảm 22.908 triệu đồng so với năm 2019 là do:

+ Chi phí kinh doanh giảm 19.411 triệu đồng so với năm 2019 do sản lượng vận tải giảm;

+ Chi phí tài chính phân bổ giảm 2.079 triệu đồng so với năm 2019 là do lãi suất vay ngân hàng giảm và do dư nợ phải thu giảm;

+ Chi phí quản lý phân bổ giảm 1.418 triệu so với năm 2019 là do sản lượng vận tải giảm và tiết kiệm các chi phí quản lý;

Như vậy do sản lượng vận tải giảm làm giảm doanh thu và chi phí kinh doanh, nhưng do doanh thu giảm mạnh nên lợi nhuận kinh doanh vận tải giảm so với năm 2019 là 2.205 triệu đồng, mặc dù đã giảm các chi phí kinh doanh rất nhiều;

• Lợi nhuận kinh doanh Trung tâm đào tạo lái xe năm 2020 là 3.950 triệu đồng, tăng 1.590 triệu đồng, tương ứng tăng 67% so với năm 2019 là do số lượng học viên tăng và doanh thu dịch vụ tăng so với năm 2019. Tổng doanh thu năm 2020 của Trung tâm năm 2020 là 27.160 triệu đồng, tăng 600 triệu đồng so với năm 2019, tức là tăng 2%. Doanh thu Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe tăng chủ yếu do doanh thu dịch vụ cho thuê xe, sân tập tăng;

- Chi phí kinh doanh năm 2020 của Trung Tâm là 23.211 triệu đồng, giảm 990 triệu đồng so với năm 2019 chủ yếu là do chi phí tài chính giảm 609 triệu đồng do nguồn vốn nợ phải trả của Trung Tâm ngày càng giảm và lãi vay phân bổ giảm; các chi phí dịch vụ mua ngoài khác giảm 381 triệu đồng so với năm 2019;

Như vậy do doanh thu tăng 600 triệu đồng và chi phí giảm 990 triệu đồng so với năm 2019 đã làm cho lợi nhuận của Trung tâm tăng 1.590 triệu đồng so với năm 2019;

• Lợi nhuận kinh doanh gas và dầu nhờn năm 2020 là 250 triệu đồng, tăng 4 triệu đồng so với thực hiện năm 2019;

• Lợi nhuận xưởng và cột bơm năm 2020 là 43 triệu đồng, tăng 15 triệu đồng so với năm 2019 do doanh thu sửa chữa ngoài xưởng có tăng so với năm 2019;

• Thu nhập khác năm 2020 là 294 triệu đồng, giảm 434 triệu đồng so với năm 2019 là do năm 2019 công ty có thanh lý phương tiện vận tải.

## II. CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HỢP NHẤT:

## 2.1. Tình hình tài sản của Công ty:

2.1.1 Giá trị tài sản Công ty thời điểm 31/12/2020 là 221.070 triệu đồng, giảm 32.929 triệu đồng so với đầu năm 2020, tỷ lệ giảm 13% so với đầu năm 2020:

Trong đó gồm:

- + **Tài sản ngắn hạn: 48.146 triệu đồng**
  - Tiền và các khoản tương đương tiền: 2.271 triệu đồng
  - Các khoản phải thu ngắn hạn: 25.773 triệu đồng
  - Hàng tồn kho: 15.315 triệu đồng
  - Tài sản ngắn hạn khác: 4.787 triệu đồng
- + **Tài sản dài hạn: 172.924 triệu đồng**
  - Giá trị còn lại của tài sản cố định: 155.885 triệu đồng
  - Xây dựng cơ bản dở dang: 4.379 triệu đồng
  - Tài sản dài hạn khác: 12.660 triệu đồng

## 2.1.2 Nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2020:

- + **Vốn chủ sở hữu: 75.615 triệu đồng**
  - Vốn điều lệ: 58.477 triệu đồng
  - Vốn khác của chủ sở hữu: 326 triệu đồng
  - Quỹ đầu tư phát triển: 11.634 triệu đồng
  - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 5.178 triệu đồng
- + **Nợ phải trả: 145.455 triệu đồng**
  - Nợ phải trả ngắn hạn: 143.084 triệu đồng
  - Nợ dài hạn: 2.371 triệu đồng

## 2.2. Phân tích các chỉ tiêu:

TT	Chỉ tiêu cơ cấu vốn, tài sản	Đơn vị tính	TH năm 2020	TH Năm 2019
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản	%	78,2	72,1
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		21,8	27,9
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	65,8	69,8
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		34,2	30,2
3	<b>Hệ số nợ</b>			
	Hệ số nợ/ tổng tài sản		0,66	0,70
	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu		1,92	2,30
	Hệ số nợ ngân hàng/ vốn chủ sở hữu		0,37	2,8



Qua các chỉ tiêu trên thì tài sản của Công ty chủ yếu là tài sản dài hạn chiếm 78,2%, tài sản ngắn hạn chỉ chiếm 21,8% tổng tài sản. Nguồn vốn chủ yếu là vốn vay và nợ phải trả chiếm 65,8% tổng nguồn vốn; vốn chủ sở hữu chỉ chiếm 34,2% tổng nguồn vốn.

+ Khả năng thanh toán:

+ Khả năng sinh lời:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2020	TH Năm 2019
1	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,23	0,30
	- Khả năng thanh toán hiện hành		0,34	0,44
2	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu Thuần		0,56	0,57
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		7	11
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		2,34	2,86
	- Hệ số LN từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần		0,67	0,69

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.847.685 cổ phiếu

+ Cổ tức lợi nhuận được chia cho các cổ đông: 8% (800 đồng/cổ phần)

### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN:

Trong năm 2020 tổng giá trị đầu tư của Công ty là: 17.868 triệu đồng.

Đầu tư thêm các hạng mục cửa hàng xăng dầu Hiến Sơn 3.331 triệu đồng; CHXD Hiến Sơn, Đường N5 (QL7C), xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng trong tháng 2 năm 2020.

Thực hiện đầu tư mua 03 xe sitec với giá trị đầu tư là 6.967 triệu đồng.

Đầu tư mua sắm sửa chữa nâng cấp các cửa hàng xăng dầu: 1.427 triệu đồng

Đầu tư kho lưu trữ văn phòng và các phần mềm quản lý khác là 731 triệu đồng

Đầu tư cho Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe là 3.848 triệu bao gồm mua xe sát hạch là 2,350 triệu; sửa chữa và mua sắm thiết bị là 1.498 triệu;

Đầu tư bãi tập xe Hưng Đông là 1.563 triệu đồng

- Đang làm thủ tục đầu tư xây dựng các CHXD gồm: Hưng Đông mới (đường 72 m, xã Hưng Đông thành phố Vinh, đến giai đoạn thuê đất), CHXD Thạch Sơn (huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đến giai đoạn đấu nối giao thông), CHXD Nam Phúc (tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An).

- Đang làm thủ tục xin mở rộng bãi tập xe tại xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (diện tích đất xin mở rộng thêm khoảng 5.000 m<sup>2</sup> nâng tổng diện tích 11.500 m<sup>2</sup>).

- Đang làm thủ tục xin mở rộng CHXD Nghi Hoa, đường tránh thành phố Vinh, xã Nghi Hoa, Nghi Lộc, Nghệ An (Chuẩn bị xây dựng)

- Đang phối hợp với Công ty PA để làm thủ tục xin đầu tư xây dựng kho nhiên liệu bay Jet A1 tại khu đất phía sau văn phòng Công ty (đến giai đoạn lập, thẩm định phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng).

- Đã hoàn thành quy hoạch sau văn phòng Công ty. Chỉ thực hiện xây dựng các kho vật tư chứa dầu mỡ nhờn, cột bơm, vật tư khác của Công ty.

#### IV/ KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

##### 4.1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	% KH 2021 so với TH 2020
1	Sản lượng thực hiện			
-	<b>Xăng dầu</b>	<b>m<sup>3</sup></b>	<b>65.410</b>	<b>98%</b>
+	Bán lẻ	m <sup>3</sup>	45.950	97%
+	Bán buôn, đại lý	m <sup>3</sup>	17.700	103%
+	Nội dụng	m <sup>3</sup>	1.760	104%
-	<b>Dầu mỡ nhờn</b>	<b>Lít</b>	<b>130.000</b>	<b>99%</b>
-	<b>Gas</b>	<b>Tấn</b>	<b>605</b>	<b>108%</b>
-	Vận tải	m <sup>3</sup> .km	58.048.708	104%
-	<b>Đào tạo lái xe</b>	<b>Học viên</b>	<b>9.141</b>	<b>86%</b>
+	Học viên A1	Học viên	6.000	80%
+	Học viên B	Học viên	2.807	98%
+	Học Viên C	Học viên	334	165%
2	Doanh thu hợp nhất	Tr.đồng	1.031.335	107%
3	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tr.đồng	7.950	122%
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	125%
5	Tổng giá trị đầu tư	Tr.đồng	66.737	374%

##### 4.2. Một số giải pháp chủ yếu:

- Tổ chức quyết liệt công tác kinh doanh Gas, dầu mỡ nhờn, bảo hiểm, phân đấu gia tăng sản lượng bán ra. Chú trọng các hình thức chăm sóc khách hàng, đặc biệt là các khách hàng truyền thống.



- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác vận tải, các cửa hàng bán lẻ nhằm nâng cao chất lượng vận tải, chi phối thị trường vận tải cũng như nâng cao chất lượng phục vụ tại các cửa hàng bán lẻ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị cơ sở, nâng cao chất lượng công tác quản lý các đơn vị, quản lý dòng tiền. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài chính, bảo toàn tốt và phát triển vốn, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Nắm bắt tốt thông tin thị trường, kịp thời đưa ra các chính sách kinh doanh phù hợp với từng thời điểm.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối mọi mặt trong SXKD, tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát việc chấp hành quy định về phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an ninh, an toàn tại các cửa hàng xăng dầu.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ, nhằm phát huy sở trường, năng lực của mỗi người, tạo nguồn cán bộ có trình độ đáp ứng yêu cầu phát triển của Doanh nghiệp.

- Xây dựng lại phương án khoán tại các bộ phận nhằm kích thích người lao động gia tăng sản lượng, tăng năng suất lao động so với mặt bằng chung của Tập đoàn.

- Khảo sát lại các cung đường hiện tại và các cung đường mới để xây dựng lại định mức kinh tế kỹ thuật về nhiên liệu và xăng lốp ô tô.

- Xây dựng các chương trình đào tạo về chuyên môn cũng như nhận thức cho công nhân lái xe và công nhân bán hàng trong điều kiện kinh doanh đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao và phát triển thương hiệu cho Công ty.

## V. KẾT LUẬN

Trong năm 2020, tuy gặp phải nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh Covid -19, cũng như sự cạnh tranh lớn trên thị trường nhưng Công ty đã đạt được một số kết quả nhất định. Trong năm 2021, dự kiến sự cạnh tranh trên thị trường còn lớn hơn, nhiều yếu tố khách quan sẽ ảnh hưởng đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Nhưng với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên trong Công ty và sự phối hợp chặt chẽ sức mạnh trong hệ thống Petrolimex, Công ty PTS Nghệ Tĩnh sẽ phấn đấu hoàn thành kế hoạch đặt ra.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty PTS Nghệ Tĩnh.

Trân trọng cảm ơn!



**Mạnh Xuân Hùng**

Số: 150/PTSNT-BC-BKS



PETROLIMEX

TP Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2021

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY PTS NGHỆ TĨNH NĂM 2020

**Kính thưa:**

- Các Quý vị đại biểu
- Các Quý vị cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau:

### PHẦN I HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Công ty PTS Nghệ Tĩnh gồm 3 thành viên:

1. Ông Trần Anh Tuấn – Trưởng ban
2. Ông Trần Thanh Sơn – Kiểm soát viên
3. Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm soát viên

Ban kiểm soát (BKS) đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông, của Hội đồng quản trị (HDQT), các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm 2020 BKS đã triển thực hiện các công việc sau:

- BKS đã xây dựng chương trình kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo khả năng chuyên môn.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HDQT, đưa ra kiến nghị với HDQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.



- Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và Nghị quyết của HĐQT. Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng/năm, rà soát công nợ khách hàng, chi phí kinh doanh, lao động tiền lương và thực hiện kế hoạch đầu tư, và đưa ra các kiến nghị đối với HĐQT và Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị Công ty.

## PHẦN II

### KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

#### I. Thẩm định báo cáo tài chính:

- Ban kiểm soát thống nhất với nội dung của Báo cáo tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

#### Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2020	31/12/2019
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>		<b>221.070</b>	<b>253.999</b>
1	Tài sản ngắn hạn	Trđồng	48.146	70.831
2	Tài sản dài hạn	Trđồng	172.924	183.168
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>		<b>221.070</b>	<b>253.999</b>
1	Nợ phải trả	Trđồng	145.455	177.289
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Trđồng	75.615	76.710
<b>III</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,34	0,44
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,23	0,30
<b>IV</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	65,8	69,8
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	34,2	30,2
<b>V</b>	<b>Khả năng sinh lợi</b>			
	Lợi nhuận sau thuế	Trđồng	5.178	7.264

1	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu BQ)	%	6,9	11,1
2	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản BQ)	%	2,2	2,8
VI	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	đồng	885	1.373

Tổng tài sản và nguồn vốn 221.070 Trđ giảm 32.929 Trđ so với đầu năm, trong đó tài sản ngắn hạn 48.146 Trđ giảm 22.685 Trđ chiếm 22%, tài sản dài hạn 172.924 Trđ giảm 10.243 Trđ chiếm 78%, nợ phải trả 145.455 Trđ giảm 31.834 Trđ chiếm 66%, vốn chủ sở hữu 75.615 Trđ giảm 1.095 Trđ chiếm 34%. So với đầu năm tài sản và nguồn vốn giảm tập trung chủ yếu ở các khoản phải thu khách hàng giảm 11.978 Trđ, hàng tồn kho giảm 7.481 Trđ, XDCB dở dang giảm 11.307 Trđ, vay ngắn hạn giảm 85.880 Trđ, vay dài hạn giảm 15.623 Trđ, lợi nhuận giảm 2.086 Trđ. Tương ứng phải trả người bán ngắn hạn tăng 60.798 Trđ, người mua trả trước tăng 3.661 Trđ, phải trả người lao động 7.606 Trđ

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu = 1,9 lần, giảm 0,4 lần so với đầu kỳ, vốn CSH tài trợ 34% nhu cầu vốn Công ty. Khả năng thanh toán ngắn hạn 0,34 lần. Theo cơ cấu vốn bình quân năm 2020 Công ty đang sử dụng gần 66% nguồn vốn ngắn hạn để đầu tư tài sản cố định, tài sản ngắn hạn không đảm bảo thanh toán các khoản nợ của Công ty, với mô hình này Công ty sử dụng được nguồn vốn với lãi suất thấp nhưng lại làm gia tăng rủi ro về mặt tài chính. Cân đối nguồn vốn dài hạn và tài sản dài hạn tại thời điểm 31/12/2020 nguồn vốn dài hạn thiếu 94.938 Trđ. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2020 là 6,9%.

**II/ Kết quả triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm:**

**1. Kết quả báo cáo hợp nhất năm:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% so KH	% so cùng kỳ
- Sản lượng					
+ Vận tải	m <sup>3</sup> Km	58.041.000	55.765.141	96	82
+ Xăng dầu	m <sup>3</sup> /Tấn	62.600	66.548	106	94
+ DMN	Tấn	127	131	103	97
+ Gas	Tấn	560	562	100	85



+ Đào tạo & SH lái xe	Học viên	9.875	10.600	107	93
- Doanh thu thuần	Tr đồng	818.400	930.583	114	74
- Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	6.280	6.509	104	70
- Lợi nhuận sau thuế	%	5.030	5.178	103	71
- Lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	8,6	8,9	103	61
- Chi trả cổ tức dự kiến	%	8	8	100	80
- Tổng giá trị đầu tư	Tr đồng	39.727	17.868	45	64

Doanh thu thuần đạt 930.583 Trđ, đạt 114% KH, giảm 26% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận trước thuế lãi 6.509 Trđ, đạt 104% KH, giảm 30% so với cùng kỳ năm trước, trong đó lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh 6.215 Trđ chiếm tỷ trọng 95,48%.

Lợi nhuận sau thuế lãi 5.178 Trđ, đạt 103% KH, giảm 29% so với cùng kỳ năm trước.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ 8,9%, đạt 103% KH, bằng 61% so năm 2019.

Cổ tức dự kiến chi trả 8%, đạt 100% KH.

## 2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

### • Lĩnh vực vận tải:

Sản lượng luân chuyển đạt 55.765.141 m<sup>3</sup>Km đạt 96% KH giảm 18% so với cùng kỳ, chuyển cho Lào 12.379.966 m<sup>3</sup>Km đạt 97% KH, giảm 43% so với cùng kỳ chiếm tỷ trọng 22%, vận chuyển nội địa 43.385.175 m<sup>3</sup>Km đạt 96% KH, giảm 5% so với cùng kỳ

### • Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, dầu nhờn, gas:

Sản lượng bán xăng dầu 66.547 m<sup>3</sup> đạt 106% KH, giảm 6% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng bán lẻ xăng dầu 49.280 m<sup>3</sup> đạt 105%KH, giảm 4% so với cùng kỳ; bán buôn 5.673 m<sup>3</sup> đạt 109% KH, giảm 27% so với cùng kỳ; bán đại lý 11.595 m<sup>3</sup>, đạt 110% KH, giảm 4% so với cùng kỳ. Lãi gộp xăng dầu BQ 993 đ/lít. Lợi nhuận từ kinh doanh xăng dầu 1.231 Trđ giảm 58% so với năm trước. Năng suất lao động bình quân 27 m<sup>3</sup>/người/tháng.

Sản lượng DMN 131 tấn, đạt 103% KH, giảm 3% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng bán lẻ 83 tấn, đạt 114% KH, tăng 9% so với cùng kỳ; bán buôn 30 tấn, đạt 94% KH, giảm 13% so với cùng kỳ; nội bộ 18 tấn, đạt 78% KH, giảm 25% so với cùng kỳ. Lợi nhuận kinh doanh DMN 95 Trđ.

Sản lượng kinh doanh gas 562 tấn, đạt 100% KH, giảm 15% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng bán lẻ đạt 207 tấn, đạt 86%KH, giảm 28% so với cùng kỳ, bán buôn 355 tấn, đạt 111%KH, giảm 7% so với cùng kỳ. Lợi nhuận kinh doanh gas 155 Trđ.

- **Lĩnh vực đào tạo và sát hạch lái xe:**

Số lượng học viên đào tạo 10.600 học viên đạt 107% KH, giảm 7% so với cùng kỳ. Trong đó số lượng học viên lái xe ô tô hạng B1, B2 và C là 3.064 học viên, đạt 116% KH giảm 10% so với cùng kỳ; số lượng học viên hạng A1 là 7.536 học viên, đạt 116% KH giảm 10% cùng kỳ. Trong năm 2020, số lượng hồ sơ tuyển sinh hiện đang thừa rất nhiều so với lưu lượng được cấp, công tác đào tạo và sát hạch lại bị đình trệ trong tháng 3, ngưng hoàn toàn trong tháng 4 do ảnh hưởng của dịch và thực hiện dẫn tiến độ thời gian đào tạo của Sở giao thông Nghệ An đề ra đối với các Trung tâm đào tạo. Tuy nhiên, với sự uy tín, thương hiệu và sự nỗ lực của Trung tâm đã tổ chức được 14 khóa sát hạch nội bộ và 27 khóa sát hạch ngoài góp phần tạo nên khoản doanh thu thuần 27.140 Trđ, Lợi nhuận trước thuế 3.950 Trđ đạt 179% KH và tăng 67% so với cùng kỳ.

**Công tác đầu tư:** Công tác đầu tư của Công ty căn cứ theo kế hoạch đầu năm, tổng giá trị đầu tư năm 2020 chỉ 17.868 Trđ đạt 45% KH, 64% so với cùng kỳ. Nguồn vốn đầu tư chủ yếu lấy từ nguồn vốn ngắn hạn để bù đắp. Công tác đầu tư mặc dù triển khai tích cực nhưng vẫn gặp không ít khó khăn, do thủ tục đầu tư tại các cơ quan Nhà nước còn phức tạp, nhiều vòng, nhiều cơ quan chông chéo nên dẫn đến chậm tiến độ làm thủ tục, mất thời gian và tốn kém. Công tác đầu tư thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước và Quy chế đầu tư của Công ty.

**Đánh giá chung:** Mặc dù lợi nhuận từng loại hình kinh doanh vẫn còn chưa đạt như kỳ vọng đặt ra theo kế hoạch và so với cùng kỳ do gặp nhiều khó khăn trước diễn biến của thị trường. Tuy nhiên, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý đã tích cực triển khai nhiều giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu KH, duy trì ổn định Công ty, bảo toàn vốn cổ đông, nâng cao đời sống và thu nhập của cán bộ công nhân viên. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Giám đốc được thực hiện cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

### **III/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

#### **1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Tiến hành tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên vào tháng 6/2020, thông qua phương án trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt và thực hiện chi trả vào tháng 9/2020.



- HĐQT giao kế hoạch SXKD tổng hợp năm 2020 cho Công ty
- Thực hiện các thủ tục, công tác đầu tư cơ sở vật chất và phương tiện nhằm nâng lưu lượng cho Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe PTS
- Xây dựng và hoàn thiện đề án hợp tác với Công ty CP nhiên liệu bay thuê sân sau văn phòng Công ty làm kho nhiên liệu
- Hoàn thành các thủ tục đầu tư và triển khai thi công các CHXD theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2020 thông qua
- Thực hiện tách chức danh Chủ tịch hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty, qua đó Ông Hoàng Công Thành – Chủ tịch hội đồng quản trị, kiêm Giám đốc Công ty thôi kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/10/2020, và bổ nhiệm Ông Mạnh Xuân Hùng – thành viên hội đồng quản trị, Phó giám đốc Công ty giữ chức vụ Giám đốc Công ty từ ngày 01/10/2020.
- Trong năm HĐQT đã tiến hành họp định kỳ 4 phiên và ban hành 6 nghị quyết, trong đó 02 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa các phiên họp

## **2. Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:**

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 và chia cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.
- Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.
- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2020 thông qua.
- Năm 2020 Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội cổ đông (*doanh thu, lợi nhuận sau thuế, tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu, cổ tức*).
- Thành lập và đưa vào hoạt động cửa hàng xăng dầu 150 (CH Hiến Sơn) ngày 10/2/2020
- Chấm dứt hoạt động tại CHXD Bắc Hoàng Mai (19/02/2020) và cửa hàng 164 (30/11/2020) do hết hạn hợp đồng thuê
- Sát nhập đội xe nội địa và đội xe Lào từ ngày 01/7/2020 nhằm nâng cao hiệu quả vận hành của phương tiện, cân đối năng lực của đội xe trong điều kiện thị phần vận tải Lào đang bị co hẹp

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2020 phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của Pháp luật và Công ty.

### **3. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông**

- Trong năm 2020, BKS được cung cấp thông tin về Nghị quyết, Quyết định HĐQT, các thành viên BKS được mời tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ của HĐQT.

- BKS phối hợp với ban điều hành rà soát cân đối năng lực vận tải, công nợ phải thu. Hoàn thành báo cáo hoạt động BKS sau khi tiếp thu các ý kiến của HĐQT.

- Tham gia các cuộc kiểm tra đột xuất, kiểm kê quý, năm tại các cửa hàng xăng dầu và kiểm tra định kỳ công tác hoạt động kinh doanh tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe PTS, công tác PCCC, ATVSLĐ&BVMT, đo lường chất lượng, công tác bán hàng tại các CHXD và phương tiện vận tải, xưởng cơ khí sửa chữa, trung tâm gas và trung tâm cột bơm.

- Đối với cổ đông: trong năm BKS không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

Nhìn chung trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, BKS đã được HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban trong Công ty tạo điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ.

## **PHẦN III**

### **MỘT SỐ KIẾN NGHỊ**

- Tăng cường công tác quản lý công nợ tại các CHXD, đơn đốc thu hồi các khoản nợ quá hạn dưới 1 năm mới phát sinh tại CHXD, hoàn thiện hồ sơ đối với các khoản nợ trên 3 năm gửi tòa án xét xử. Quy trách nhiệm cá nhân đối với các trường hợp bán hàng cho khách nợ ngoài quỹ tiền mặt, khách nợ không có Hợp đồng và thu hồi tích cực, nhanh chóng hơn nữa, phân loại các khách nợ để làm căn cứ trích lập dự phòng

- Đánh giá thường xuyên năng lực tài chính và tình hình kinh doanh của khách hàng, sản lượng của các hợp đồng có bảo lãnh có đúng cam kết và hiệu quả nhằm xây dựng định mức nợ hợp lý, tránh việc bị chiếm dụng vốn và phụ thuộc khách hàng công nợ

- Hạn chế tồn quỹ tiền mặt tại các cửa hàng xăng dầu



- Năng suất lao động bán lẻ bình quân năm 2020 là 27 m<sup>3</sup>/LĐ, tương đối thấp so với các đơn vị trong ngành, Công ty cần quan tâm sắp xếp, bố trí lao động hợp lý nhằm gia tăng sản lượng, tăng năng suất và cải thiện tiền lương cho người lao động.

- Khai thác năng lực vận tải một cách tối đa, chỉ thực hiện hợp đồng thuê ngoài khi nhu cầu vận tải thực sự cần thiết.

- Phân tích, đánh giá hiệu quả các tài sản đã đầu tư. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn để có giải pháp sử dụng vốn an toàn và hiệu quả.

- Đối với công nợ của Công ty Petrolimex Lào chiếm tỷ trọng khá lớn và thời gian nợ rất dài, Công ty cần có giải pháp quyết liệt và mạnh mẽ nhằm thu hồi nợ, trích lập dự phòng theo quy định.

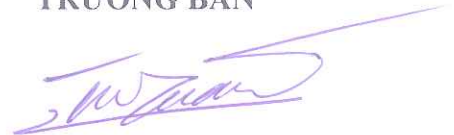
Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và cho ý kiến để Ban kiểm soát thực hiện tốt hơn vai trò của mình trong việc giám sát các hoạt động của Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo, các đơn vị phòng ban, các quý vị cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ BKS hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó. Kính chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc./.

**Nơi nhận:**

- HĐTV TCty (thay b/cáo);
- HĐQT, Ban GD cty;
- Các Cổ đông;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Anh Tuấn**

Số: /PTSNT-TT-ĐHĐCĐ

151



PETROLIMEX

Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2021

## PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

(Trình ĐHĐCĐ thường niên 2021)

### I. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận

- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/04/2018;

- Căn Nghị quyết 285/PTSNT-NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông PTS Nghệ Tĩnh;

- Căn cứ Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2020 của Công ty PTS Nghệ Tĩnh đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán An Việt;

- Căn cứ kết quả SXKD thực hiện năm 2020;

### II. Số liệu phân phối cụ thể như sau:

**2.1 Tổng Lợi nhuận sau thuế năm 2020: 5.178.291.076 đồng**

#### 2.2 Phân phối lợi nhuận:

##### 2.2.1. Chi trả cổ tức năm 2020 (cổ tức 8% bằng tiền mặt)

- Số tiền chia cổ tức năm 2020: 4.678.148.000 đồng, chiếm tỷ lệ 90% tổng lợi nhuận sau thuế.

- Mức chia cổ tức năm 2020: 800 đồng/Cổ phần

2.2.2. *Phân phối hai quỹ khen thưởng, phúc lợi:* 150.343.923 đồng, chiếm tỷ lệ 3% tổng lợi nhuận sau thuế.

2.2.3. *Phân phối hai quỹ đầu tư phát triển:* 349.799.153 đồng, chiếm tỷ lệ 7% tổng lợi nhuận sau thuế.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Công Thành



Số: 152/PTX-TT-ĐHĐCĐ



PETROLIMEX



Vinh, ngày 22 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Khoản a Điểm 1 Điều 36 Điều lệ Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/4/2018;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, cụ thể như sau:

### 1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2021;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

### 2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

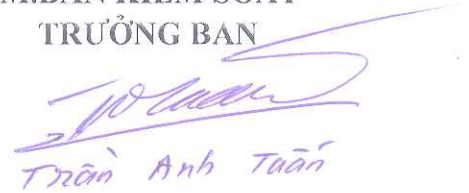
Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính

năm 2021 của Công ty và ủy quyền Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt CPA (An Viet)
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA);
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn TCKT và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính Châu Á (FADACOM)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



Trần Anh Tuấn



Số: **153**/PTSNT-BC-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 19 tháng 04 năm 2021



PETROLIMEX

## BÁO CÁO

Về việc quyết toán QTL và thù lao của các thành viên HĐQT,  
các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2020

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/04/2018;

Căn Nghị quyết 285/PTSNT-NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông PTS Nghệ Tĩnh về việc thông qua phương án về trả lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và kết quả hoạt động SXKD năm 2020 của PTS Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị PTS Nghệ Tĩnh kính trình ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua Báo cáo về việc quyết toán quỹ tiền lương và thù lao đối với của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2020 như sau:

1. Mức lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/06/2020. Theo đó, Tổng quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2020 là: **1.313.580.000 đồng**.

2. Mức lương, thù lao của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/06/2020. Theo đó, Tổng quỹ tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát năm 2020 là: **467.680.000 đồng**.

*(Có phương án cụ thể về quyết toán QTL và thù lao đối với của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS kèm theo).*

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Hoàng Công Thành**

**QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO  
CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2020**

**A. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2020:**

- Lợi nhuận sau thuế: 5.178 Triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu bình quân: 74.184 Triệu đồng.
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu: 7,0 %
- \* Yếu tố loại trừ trong việc xác định tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (nếu có)

**B. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020**

ĐVT: đồng

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản (đ/th)	Mức lương/ thù lao thực hiện (đ/th)	Số tháng thực hiện	Quỹ lương, thù lao thực hiện (đ)	Giảm trừ 15% từ T3 - T12/2020	Quỹ lương, thù lao còn lại
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(3)x(5)x(6)	(8)	(9)=(7)-(8)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					<b>1,363,080,000</b>		<b>1,313,580,000</b>
<b>1</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>					<b>488,400,000</b>	<b>49,500,000</b>	<b>438,900,000</b>
-	Chủ tịch HĐQT	1	33,000,000	40,700,000	3	122,100,000	49,500,000	72,600,000
-	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	1	33,000,000	40,700,000	9	366,300,000		366,300,000
<b>2</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>					<b>874,680,000</b>		<b>874,680,000</b>
-	Giám đốc Công ty	1	30,000,000	37,000,000	3	111,000,000		111,000,000
-	Phó giám đốc kiêm nhiệm TV HĐQT	1	24,000,000	29,600,000	9	266,400,000		266,400,000
-	Ban điều hành kiêm nhiệm TV HĐQT	1	24,000,000	29,600,000	12	355,200,000		355,200,000
-	Thành viên nhóm đại diện vốn của Tổng công ty	1	4,800,000	5,920,000	12	71,040,000		71,040,000
-	Thành viên độc lập	1	4,800,000	5,920,000	12	71,040,000		71,040,000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>					<b>467,680,000</b>		<b>467,680,000</b>
<b>1</b>	<b>Trưởng ban Kiểm soát</b>					<b>355,200,000</b>		<b>355,200,000</b>
-	Chuyên trách	1	24,000,000	29,600,000	12	355,200,000		355,200,000
<b>2</b>	<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>					<b>112,480,000</b>		<b>112,480,000</b>
-	Kiểm nhiệm	2	3,800,000	4,686,667	12	112,480,000		112,480,000
<b>III</b>	<b>Ban điều hành</b>					<b>355,200,000</b>		<b>355,200,000</b>
-	Phó giám đốc	1	24,000,000	29,600,000	12	355,200,000		355,200,000

\* Ghi chú: Chủ tịch HĐQT thôi kiêm nhiệm Giám đốc Công ty từ T10/2020. Giám đốc Công ty được bổ nhiệm từ T10/2020

LẬP BIỂU

P. KẾ TOÁN

TRƯỞNG NHÓM ĐẠI DIỆN VỐN



Hoàng Công Thành



Số: /PTSNT-BC-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 19 tháng 04 năm 2021

154



PETROLIMEX

## TỜ TRÌNH

Về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT  
và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/04/2018;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021 của PTS Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị PTS Nghệ Tĩnh kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2021, như sau:

### 1. Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT và BKS:

\* Tổng QTL và thù lao của HĐQT năm 2021 tối đa được hưởng là: 1.468.320.000 đồng.

\* Tổng QTL và thù lao của BKS năm 2021 tối đa được hưởng là: 480.320.000 đồng.  
(Có phương án chi tiết trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và trả thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2021 kèm theo)

2. Phương thức trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, các Thành viên BKS Công ty năm 2021: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính. HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ Công ty năm 2022 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Công Thành

**KẾ HOẠCH QŨY TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO  
CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2021**

**A. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2021:**

- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch: 6.360 Triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu kế hoạch bình quân: 75.000 Triệu đồng.
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu theo kế hoạch: 8 %
- \* Yếu tố loại trừ trong việc xác định tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (nếu có)

**B. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021**

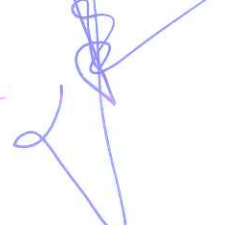
ĐVT: đồng

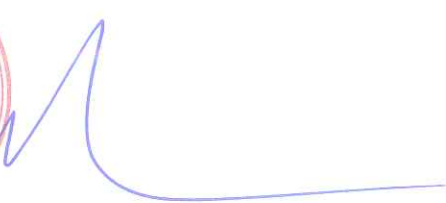
TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản (đ/th)	Mức lương/ thù lao kế hoạch (đ/th)	Số tháng thực hiện	Quỹ lương, thù lao kế hoạch (đ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(3)x(5)x(6)	(8)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					<b>1,468,320,000</b>	
<b>1</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>					<b>501,600,000</b>	
-	Chủ tịch HĐQT	1	33,000,000	41,800,000	12	501,600,000	
<b>2</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>					<b>966,720,000</b>	
-	Giám đốc Công ty	1	30,000,000	38,000,000	12	456,000,000	
-	Ban điều hành kiêm nhiệm TV HĐQT	1	24,000,000	30,400,000	12	364,800,000	
-	Thành viên nhóm đại diện vốn của Tổng công ty	1	4,800,000	6,080,000	12	72,960,000	
-	Thành viên độc lập	1	4,800,000	6,080,000	12	72,960,000	
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>					<b>480,320,000</b>	
<b>1</b>	<b>Trưởng ban Kiểm soát</b>					<b>364,800,000</b>	
-	Chuyên trách	1	24,000,000	30,400,000	12	364,800,000	
<b>2</b>	<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>					<b>115,520,000</b>	
-	Kiểm nhiệm	2	3,800,000	4,813,333	12	115,520,000	
<b>III</b>	<b>Ban điều hành</b>					<b>364,800,000</b>	
-	Phó giám đốc	1	24,000,000	30,400,000	12	364,800,000	

LẬP BIỂU

P. KẾ TOÁN

TRƯỞNG NHÓM ĐẠI DIỆN VỐN



**Hoàng Công Thành**



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31/12/2020

(Trích báo cáo đã được kiểm toán)

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	11	100		48.145.530.017	70.830.802.974
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	111	110		2.271.347.594	2.609.023.897
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	113	130		25.773.170.688	37.906.047.991
IV. Hàng tồn kho	114	140	V.7	15.314.492.821	22.795.463.784
V. Tài sản ngắn hạn khác	115	150		4.786.518.914	7.520.267.302
B. Tài sản dài hạn	12	200		172.924.455.485	183.167.845.224
I. Các khoản phải thu dài hạn	121	210			
II. Tài sản cố định	122	220		155.885.286.544	154.904.994.408
III. Bất động sản đầu tư	123	230	V.12		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	124	240	V.8	4.378.811.145	15.686.147.619
V. Đầu tư tài chính dài hạn	125	250			
VI. Tài sản dài hạn khác	126	260		12.660.357.796	12.576.703.197
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>1</b>	<b>270</b>		<b>221.069.985.502</b>	<b>253.998.648.198</b>
C. Nợ phải trả	21	300		145.454.866.962	177.288.691.795
I. Nợ ngắn hạn	211	310		143.083.866.962	159.294.465.545
II. Nợ dài hạn	212	254		2.371.000.000	17.994.226.250
D. Vốn chủ sở hữu	22	400		75.615.118.540	76.709.956.403
I. Vốn góp của chủ sở hữu	22101	411		58.476.850.000	58.476.850.000
- LNST chưa phân phối kỳ này	221112N	421b		5.177.861.076	7.264.398.131
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>2</b>	<b>440</b>		<b>221.069.985.502</b>	<b>253.998.648.198</b>



**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT**

Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020

(Trích báo cáo đã được kiểm toán)

Mẫu số B 01-DN/HN

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm (báo cáo)	Năm (trước)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	930.583.423.238	1.264.173.643.937
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2		-
3.	DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		930.583.423.238	1.264.173.643.937
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.3	838.874.986.415	1.159.212.441.891
5.	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		91.708.436.823	104.961.202.046
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	65.889.151	274.221.475
7.	Chi phí tài chính	22	VI.5	8.803.199.366	12.725.156.989
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		7.160.265.255	12.409.251.455
8.	Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24			0
9.	Chi phí bán hàng	25	VI.8	53.147.450.877	57.190.499.362
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8	23.564.212.490	26.540.389.824
11.	LN thuần từ hoạt động KD (30=20+21-22+24-25-26)	30		6.259.463.241	8.779.377.346
12.	Thu nhập khác	31	VI.6	366.086.532	691.281.007
13.	Chi phí khác	32	VI.7	116.156.584	220.677.744
14.	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		249.929.948	470.603.263
15.	Tổng LN kế toán trước thuế (50=30+40)	50		6.509.393.189	9.249.980.609
16.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10	1.331.532.113	1.985.582.478
17.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.11		
18.	LN sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		5.177.861.076	7.264.398.131
18.1	LNST của cổ đông Công ty mẹ	61		5.177.861.076	7.264.398.131
18.2	LNST của cổ đông không kiểm soát (62=60-61)	62		0	-
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		885	1.373
20	Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71			



Số: 155/PTSNT-TT-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2021



PETROLIMEX

## TỜ TRÌNH

V/v: Xin phê duyệt ký kết hợp đồng mua bán xăng dầu và  
hợp đồng vận tải xăng dầu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Điều lệ của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 12/4/2018;

- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;

Giám đốc Công ty đã đàm phán và hoàn thiện Hợp đồng nguyên tắc cung cấp mua bán xăng dầu và dịch vụ vận chuyển xăng dầu cho Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex và xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Tên Hợp đồng: Hợp đồng mua bán xăng dầu và Hợp đồng vận tải xăng dầu;  
- Đơn vị bán: Tổng Công ty Dịch vụ xăng dầu Petrolimex (PTC);  
- Đơn vị mua: Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh;  
- Phạm vi công việc: Mua bán các mặt hàng xăng dầu; Vận chuyển xăng dầu từ các kho xăng dầu tới các Cửa hàng xăng dầu bán lẻ và các khách hàng bán buôn/đại lý/TNNQ/TNPP của các Công ty xăng dầu thành viên, Công ty xăng dầu Quân đội Lào, Công ty xăng dầu Quốc gia Lào và các khách hàng khác của Tổng Công ty Dịch vụ xăng dầu Petrolimex;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Năm 2021;

- Tổng số lượng mua bán xăng dầu dự kiến: 65.410 m<sup>3</sup>;

- Tổng giá trị hợp đồng mua bán xăng dầu dự kiến: 868.943 Triệu đồng

- Tổng khối lượng vận chuyển xăng dầu dự kiến: 58.048.708 m<sup>3</sup>km;

- Tổng giá trị hợp đồng vận chuyển xăng dầu dự kiến: 101.662 Triệu đồng

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua hợp đồng và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt/quyết định các bước tiếp theo để triển khai thực hiện ký kết hợp đồng trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật hiện hành, điều lệ và các quy chế của Công ty.

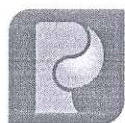
Kính trình Đại hội!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Hoàng Công Thành**





PETROLIMEX

Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung  
Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy định về quản trị Công ty và điều lệ mẫu áp dụng cho các Công ty đại chúng, thay thế cho Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán hành kèm theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/03/2007 của Bộ Tài chính;

- Căn cứ thực tiễn quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh),

HDQT Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể như sau:

TT	Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi	Lý do sửa
1	Phần mở đầu		
	Điều lệ này được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại đại hội tổ chức vào ngày 12 tháng 4 năm 2018.	Điều lệ này được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại đại hội tổ chức vào ngày 19 tháng 4 năm 2021.	Nhằm phù hợp với thời điểm ban hành Điều lệ
2	Điểm b, Khoản 1, Điều 1		
	"Luật Doanh nghiệp" là	"Luật Doanh nghiệp" là Luật doanh	Nhằm phù

TT	Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi	Lý do sửa
	Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014	ngành số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020	hợp với thời điểm ban hành Luật DN 2020
3	Điểm c, Khoản 1, Điều 1		
	“Luật chứng khoán” là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010	“Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 26 tháng 11 năm 2019;	Nhằm phù hợp với thời điểm ban hành Luật Chứng khoán 2019
4	Điểm f, Khoản 1, Điều 1		
	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;	Nhằm phù hợp với kết cấu Luật DN 2020, Luật Chứng khoán 2019
5	Khoản 3, Điều 12		
	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:	Nhằm phù hợp với Khoản 2, Điều 115 Luật DN 2020
6	Điểm b, Khoản 3, Điều 12		
	Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp;	Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao hoặc các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ công ty;	Để phù hợp với Điểm a, Khoản 3, Luật DN 2020
7	Khoản 1, Điều 14		
	Không quy định	Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường.	Để phù hợp với Khoản 1, Điều 139 Luật DN



TT	Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi	Lý do sửa
			2020
8	Điểm b, Khoản 4, Điều 14		
	Khoản 5 Điều 136 Luật doanh nghiệp	Khoản 3 Điều 140 Luật doanh nghiệp	Nhằm phù hợp với kết cấu Luật DN 2020
9	Điểm b, Khoản 4, Điều 14		
	khoản 6 Điều 136 Luật doanh nghiệp	khoản 4 Điều 140 Luật doanh nghiệp	Nhằm phù hợp với kết cấu Luật DN 2020
10	Bổ sung các điểm e, f, g Khoản 1, Điều 15		
	Không quy định	<p>e. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>f. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>g. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết.</p>	Nhằm phù hợp với Khoản 2, Điều 138 Luật DN 2020
11	Điểm n, Khoản 2, Điều 15		
	Khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp	khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp	Nhằm phù hợp với kết cấu Luật DN 2020
12	Khoản 1, Điều 17		
	Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua.	Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ	Nhằm phù hợp với Khoản 6, Điều 148 Luật DN 2020

TT	Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi	Lý do sửa
		75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	
13	Điểm a, Khoản 2, Điều 18		
	Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá (10 ngày) trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng	Nhằm phù hợp với Khoản 1, Điều 141 Luật DN 2020
14	Khoản 3, Điều 18		
	Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất [mười lăm (15)] ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Nhằm phù hợp với Khoản 1, Điều 143 Luật DN 2020
15	Khoản 1, Điều 19		
	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Nhằm phù hợp với Khoản 1, Điều 145 Luật DN 2020
16	Khoản 7, Điều 20		
	8 Điều 142 Luật doanh nghiệp	khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp	Nhằm phù hợp với kết cấu Luật DN 2020



TT	Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi	Lý do sửa
17	Bổ sung Khoản 13, Điều 20		
	Không quy định	Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. (bổ sung)	Để phù hợp với thực tiễn quản trị doanh nghiệp hiện hành
18	Khoản 1, Điều 21		
	Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ [51%] trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ [50%] trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Nhằm phù hợp với Khoản 1, Điều 145 Luật DN 2020
19	Khoản 2, Điều 21		
	Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp	Khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp	Nhằm phù hợp với kết cấu Luật DN 2020
20	Khoản 9, Điều 22		
	Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất [51%] tổng số cổ phần có quyền	Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại	Để phù hợp với kết cấu Luật DN 2020

TT	Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi	Lý do sửa
	biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	hội đồng cổ đông	
21	Điểm i, Khoản 1, Điều 23		
	Không quy định	Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.	Nhằm phù hợp với Điểm i, Khoản 1, Điều 150 Luật DN 2020
22	Khoản 2, Điều 26		
	Không quy định	Thành viên HĐQT độc lập không được tham gia HĐQT quá 02 nhiệm kỳ.	Nhằm phù hợp với Khoản 2, Điều 154 Luật DN 2020
23	Điểm c, Khoản 3, Điều 27		
	Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty	Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 153 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 138 và khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty	Để phù hợp với kết cấu Luật DN 2020
24	Khoản 1, Điều 29		
	Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.	Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.	Nhằm phù hợp với Khoản 1, Điều 156 Luật DN 2020
25	Khoản 4, Điều 29		



TT	Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi	Lý do sửa
	Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày	Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị	Nhằm phù hợp với Khoản 4, Điều 156 Luật DN 2020
26	Khoản 2, Điều 35		
	Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm.	Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Nhằm phù hợp với Khoản 2, Điều 162 Luật DN 2020
27	Khoản 2, Điều 37 quy định về tiêu chuẩn của Trưởng BKS, kiểm soát viên		
	Không quy định	Trưởng Ban kiểm soát, kiểm soát viên phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp	Nhằm phù hợp với Điểm b, Khoản 1, Điều 169 Luật DN 2020
28	Khoản 2, Điều 37		
	Khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp	Khoản 1 Điều 169 Luật doanh nghiệp	Nhằm phù hợp với kết cấu Luật DN

TT	Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi	Lý do sửa
			2020
29	Khoản 1, Điều 38		
	Điều 165 Luật doanh nghiệp	Điều 170 Luật doanh nghiệp	Nhằm phù hợp với kết cấu Luật DN 2020

Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHĐCĐ năm 2021 thảo luận và thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty PTS Nghệ Tĩnh.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Hoàng Công Thành**



Số: 157 /PTSNT-BC-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2021



PETROLIMEX

## BÁO CÁO

### Về việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh hiện hành;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;

Căn cứ nguyện vọng cá nhân của Ông Trần Thanh Sơn, Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021 về việc từ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát,

Hội đồng quản trị Công ty PTS Nghệ Tĩnh kính trình đại hội đồng cổ đông thông việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát đối với ông Trần Thanh Sơn theo nguyện vọng cá nhân.

Nhóm cổ đông thiểu số đề cử nhân sự mới vào chức danh Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 để thay thế Ông Trần Thanh Sơn, đảm bảo đủ cơ cấu nhân sự Ban kiểm soát theo quy định.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Công Thành



Vinh, ngày 19 tháng 4 năm 2021

## ĐỀ ÁN

### Nhân sự thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty PTS Nghệ Tĩnh hiện hành;

Căn cứ văn bản số 045/PTC-HĐTV ngày 25/3/2021 của Hội đồng quản trị thành viên Tổng Công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex “V/v giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT, BKS PTS Nghệ Tĩnh nhiệm kỳ 2021 - 2026”;

Căn cứ Biên bản họp nhóm cổ đông người lao động Công ty PTS Nghệ Tĩnh ngày 31/3/2021 đề cử thành viên HĐQT, BKS Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty PTS Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận đề án nhân sự của HĐQT, BKS Công ty PTS Nghệ Tĩnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 để tiến hành công tác bầu cử tại ĐHCĐ của Công ty như sau:

#### 1. Danh sách Hội đồng quản trị Công ty đương nhiệm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1	Hoàng Công Thành	1968	Kỹ sư Xây dựng dân dụng	Trưởng nhóm đại diện phần vốn của PTC tại PTS Nghệ Tĩnh, Chủ tịch HĐQT Công ty
2	Mạnh Xuân Hùng	1972	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư CNTT	Ủy viên HĐQT, GD Công ty PTS Nghệ Tĩnh
3	Võ Anh Tuấn	1972	Thạc sỹ Tài chính kế toán	PGĐ Cty Xăng dầu Nghệ An, Thành viên HĐQT độc lập



4	Hoàng Văn Tuyên	1985	Cử nhân Tài chính kế toán	KTT Tổng Công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex, Thành viên HĐQT không điều hành
5	Đào Ngọc Tiến	1982	Thạc sỹ Tài chính kế toán	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty

## 2. Danh sách Ban kiểm soát đương nhiệm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1	Trần Anh Tuấn	1980	Cử nhân Tài chính kế toán	Trưởng BKS Công ty PTS Nghệ Tĩnh
2	Nguyễn Trí Dũng	1980	Cử nhân Tài chính kế toán	Thành viên BKS, Trưởng phòng TCHC Công ty PTS Nghệ Tĩnh
2	Trần Thanh Sơn	1965	Kỹ sư Bách khoa	Thành viên BKS, Trưởng phòng QLKT Công ty PTS Nghệ Tĩnh

## 3. Phương án bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026:

### 3.1 Hội đồng quản trị:

Đại hội tiến hành bầu bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo đúng danh sách HĐQT đương nhiệm tại mục 1.

### 3.2 Danh sách bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 như sau:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1	Trần Anh Tuấn	1980	Cử nhân kế toán tài chính	Trưởng BKS Công ty PTS Nghệ Tĩnh
2	Nguyễn Trí Dũng	1980	Cử nhân Tài chính kế toán	Thành viên BKS, Trưởng phòng TCHC Công ty PTS Nghệ Tĩnh

3	Thái Văn Linh	1990	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Phó Trưởng phòng QLKT Công ty PTS Nghệ Tĩnh
---	---------------	------	---	---

Kính đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua phương án nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026 để đại hội tiến hành công tác bầu cử.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT Công ty



Hoàng Công Thành